UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 03 tháng 11 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN VÀ CÁCH THỨC XÁC ĐỊNH HỒ SƠ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH CÓ NỘI DUNG PHỨC TẠP, PHẠM VI RỘNG, ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA NHIỀU CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh a) Quyết định này quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức (sau đây gọi chung là hồ sơ phức tạp) để thực hiện nội dung chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 17 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. b) Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính quy định tại Quyết định này bao gồm hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. 2. Đối tượng áp dụng Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã); cán bộ, công chức làm nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định được xây dựng căn cứ quy định tại khoản 17 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điện Biên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	
Điều 2. Thẩm quyền xác định hồ sơ phức tạp 1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính phức tạp thuộc phạm vi kiểm tra, đánh giá của đơn vị mình. 2. Trưởng đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính xác định đối với hồ sơ phức tạp thuộc phạm vi kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.	Để bảo đảm thống nhất với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 311/2026/NĐ-CP; thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP.
1. Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính được xác định là hồ sơ phức tạp nếu thuộc một trong các trường hợp sau: a) Hồ sơ vụ việc có hành vi vi phạm hành chính có tổ chức hoặc vi phạm hành chính nhiều lần; hồ sơ vụ việc có nhiều hành vi vi phạm hành chính. b) Hồ sơ vụ việc phải tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được bổ sung bởi khoản 10 Điều 1 Luật số 88/2025/QH15. c) Hồ sơ vụ việc có hành vi vi phạm hành chính bị áp dụng hình thức xử phạt tịch thu	- Qua thực tiễn thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã rà soát, tổng hợp các trường hợp được xác định là hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung xác định hồ sơ phức tạp theo quy định khoản 17 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC bảo đảm các tiêu chí: hồ sơ xử phạt vi phạm có nội dung phức tạp,

tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc bị áp dụng mức phạt tiền từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức. d) Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quyết định tịch thu hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 33 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14. đ) Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp kéo dài hoặc gia hạn thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại khoản 8 Điều 125 Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 64 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14. e) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính liên quan trực tiếp đến quyền con người: Tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 61 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14; khám người theo thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 127 Luật số 15/2012/QH13. g) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính phát sinh khiếu nại, khởi kiện và đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý trong quá trình kiểm tra, đánh giá hồ sơ. h) Hồ sơ có đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. i) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính liên quan, phát sinh hoặc phải xác minh, thu thập tài liệu từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. k) Hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đề nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 63 Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Luật số 88/2025/QH15. 2. Căn cứ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, người tiến hành kiểm tra,	phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức. - Làm căn cứ để thực hiện mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư số 19/2017/TT-BTC.

đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm lập danh mục hồ sơ các vụ việc phức tạp đề nghị người có thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này xác nhận để làm cơ sở thanh toán chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.	
Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. 2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ việc xác định hồ sơ phức tạp khi có yêu cầu. Thực hiện báo cáo số lượng hồ sơ phức tạp lồng ghép trong báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.	Quy định trách nhiệm của Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương để thống nhất triển khai thực hiện Quyết định trên địa bàn tỉnh.